



BẢN TIN THUẾ	Nội dung	Trang
Số 3514	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ	1
(Từ 08/09 - 13/09/2014)	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ THUẾ	2



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn số 3720/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Hướng dẫn về miễn giảm tiền thuê đất trong trường hợp dự án ngừng đầu tư.
Công văn số 3722/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.
Công văn số 3723/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3724/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Hướng dẫn về chính sách thu tiền sử dụng đất.
Công văn số 3726/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3727/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Giải đáp vướng mắc về thuế bảo vệ môi trường.
Công văn số 3728/TCT-CS Ngày 03/09/2014	Giải đáp vướng mắc về chính sách thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.
Công văn số 3746/TCT-CS Ngày 04/09/2014	Hướng dẫn về thời hạn nộp tiền nghĩa vụ tài chính về đất.
Công văn số 3762/TCT-CS Ngày 04/09/2014	Hướng dẫn về áp dụng chính sách thuế đối với dự án sử dụng vốn ODA.
Công văn số 3764/TCT-TNCN Ngày 04/09/2014	Hướng dẫn về hỗ trợ khám chữa bệnh hiểm nghèo.
Công văn số 3768/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Trả lời chính sách thuế.
Công văn số 3771/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn số 3773/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Xử phạt về hóa đơn.
Công văn số 3775/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Hướng dẫn về hóa đơn có sai sót.
Công văn số 3776/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Hướng dẫn về phương pháp tính thuế.
Công văn số 3777/TCT-CS Ngày 05/09/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn số 3789/TCT-CC Ngày 05/09/2014	A Hướng dẫn về áp dụng chế độ kế toán hộ kinh doanh.



Công văn số 3819/TCT-CS

Ngày 06/09/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn số 3834/TCT-CS

Ngày 06/09/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn số 3846/TCT-CS

Ngày 08/09/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế nhà thầu.

Công văn số 3847/TCT-CS

Ngày 08/09/2014

Mẫu thông báo nộp tiền sử dụng đất.

Công văn số 3848/TCT-CS

Ngày 08/09/2014

Giải đáp chính sách tiền thuê đất.

Công văn số 3851/TCT-CS

Ngày 08/09/2014

Hướng dẫn về thuế GTGT.

Công văn số 3866/TCT-HTQT

Ngày 08/09/2014

Hướng dẫn về áp dụng Hiệp định thuế Việt Nam - Hà Lan đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.

Công văn số 3867/TCT-HTQT

Ngày 08/09/2014

Hướng dẫn về thủ tục áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

Công văn số 3868/TCT-KK

Ngày 08/09/2014

Hướng dẫn về khấu trừ thuế GTGT khâu nhập khẩu.

Công văn số 12495/BTC-TCT

Ngày 06/09/2014

Hướng dẫn chính sách thuế TNCN đối với tiền thuế giá định, tiền nhà giá định.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về miễn giảm tiền thuê đất trong trường hợp dự án ngừng đầu tư.

Trường hợp Công ty bị Bộ Thương Mại Mỹ lựa chọn là bị đơn bắt buộc cho kỳ xem xét hành chính POR8 nên phát sinh khoản chi phí đối với khoản thuế chống bán phá giá thì khoản chi này của Công ty được coi là khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Công văn số 3720/TCT-CS

Ngày 03/09/2014

Khoản chi phí đối với khoản thuế chống bán phá giá sẽ được xác định là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu Công ty cung cấp được các chứng từ xác thực khoản chi nêu trên, cụ thể như: (i) tài liệu xác nhận Công ty bị Bộ Thương mại Mỹ lựa chọn là bị đơn bắt buộc cho kỳ xem xét hành chính POR8; (ii) hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng (hay các tài liệu tương tự) xác nhận sự thay đổi trong điều khoản giao hàng của Công ty; (iii) chứng từ xác nhận việc Công ty chuyển khoản cho bên nước ngoài nộp hộ khoản thuế chống bán phá giá; (iv) chứng từ xác nhận về việc bên nước ngoài đã nộp hộ Công ty khoản thuế chống bán phá giá; (v) các hóa đơn, chứng từ có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn về chính sách thuế.

Tại điểm a Khoản 8 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng:

“- Dịch vụ cung cấp thông tin tín dụng do đơn vị, tổ chức thuộc Ngân hàng nhà nước cung cấp cho các tổ chức tín dụng để sử dụng trong hoạt



Công văn số 3723/TCT-CS
Ngày 03/09/2014

Hướng dẫn về áp dụng chính sách thuế đối với dự án sử dụng vốn ODA.

Công văn số 3762/TCT-CS
Ngày 04/09/2014

Hướng dẫn về phương pháp tính thuế.

động cấp tín dụng theo quy định của Luật Ngân hàng nhà nước.

Tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chung về khai thuế, tính thuế:

“1. Nguyên tắc tính thuế, khai thuế

a) Người nộp thuế phải tính, xác định số tiền thuế phải nộp ngân sách nhà nước, trừ trường hợp cơ quan thuế ấn định thuế hoặc tính thuế theo quy định tại Điều 37, Điều 38 của Luật Quản lý thuế.

b) Người nộp thuế phải khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong tờ khai thuế với cơ quan thuế theo mẫu do Bộ Tài chính quy định và nộp đủ các chứng từ, tài liệu quy định trong hồ sơ khai thuế”.

Căn cứ hướng dẫn trên, từ ngày 01/01/2014, trường hợp Trung tâm thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam có hoạt động cung cấp thông tin tín dụng cho các tổ chức tín dụng phục vụ hoạt động cấp tín dụng theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Dự án Thoát nước và xử lý nước thải là Dự án sử dụng nguồn vốn vay ODA thuộc diện được NSNN cấp phát toàn bộ. Tuy nhiên, theo báo cáo của Cục thuế và tài liệu gửi kèm chưa rõ Dự án có được NSNN cấp vốn hay không cấp vốn đối ứng để trả thuế GTGT nên Tổng cục Thuế trả lời theo nguyên tắc sau:

- Trường hợp Dự án đã được NSNN bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT (không phân biệt hợp đồng ký giữa Chủ dự án với nhà thầu ký với giá bao gồm hay không bao gồm thuế GTGT) thì Dự án không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, nhà thầu chính thực hiện khai, nộp thuế và hoàn thuế GTGT theo quy định Luật thuế GTGT, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Trường hợp Dự án không được bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT thì Nhà thầu chính thuộc diện được hoàn thuế GTGT nếu hợp đồng ký với giá không bao gồm thuế GTGT hoặc Chủ dự án thuộc diện được hoàn thuế GTGT nếu hợp đồng thầu ký với giá bao gồm thuế GTGT.

- Trường hợp tại điều ước Quốc tế (kể cả điều ước quốc tế về ODA) mà Chính phủ Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định về thuế liên quan đến việc thực hiện một dự án ODA cụ thể, khác với hướng dẫn nêu trên thì việc áp dụng chính sách thuế đối với dự án ODA đó thực hiện theo các điều ước quốc tế đã ký kết.

Công ty là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, mới thành lập, hệ thống nhân sự chưa đầy đủ, đang trong giai đoạn đầu tư và hoàn thiện bộ máy quản lý, chưa cập nhật kịp thời được chính sách hiện hành nên đã gửi Thông báo về việc đăng ký phương pháp tính thuế GTGT không đúng thời gian quy định (gửi sau ngày 17/3/2014 - khi DN đã chuyển đổi thành DN chế xuất).

Tính đến 17/3/2014, Công ty đã đầu tư xây dựng nhà xưởng với tổng giá trị 6 tỷ đồng và Công ty chưa mua hóa đơn bán hàng của cơ quan thuế, chưa phát hành hóa đơn để sử dụng.



Công văn số 3776/TCT-CS
Ngày 05/09/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn số 3819/TCT-CS
Ngày 06/09/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN.

Công văn số 3834/TCT-CS
Ngày 06/09/2014

Đề tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp Tổng cục Thuế nhất trí với đề xuất xử lý của Cục Thuế chấp thuận cho Công ty được áp dụng phương pháp khấu trừ thuế GTGT, thời gian áp dụng từ 01/1/2014 đến 17/3/2014 (thời điểm doanh nghiệp chuyển thành doanh nghiệp chế xuất).

Trường hợp doanh nghiệp cử cán bộ đi công tác nước ngoài nếu có phát sinh chi phí vượt mức 20 triệu đồng thì việc thanh toán bằng thẻ tín dụng của cá nhân được cử đi công tác được chấp nhận đủ điều kiện là hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và khoản chi này sẽ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế nếu đáp ứng các điều kiện sau:

+ Có hóa đơn, chứng từ phù hợp do người cung cấp hàng hóa, dịch vụ giao xuất;

+ Doanh nghiệp có quyết định hoặc văn bản cử cán bộ đi công tác;

Ngoài ra, để thuận tiện trong công tác quản lý, đảm bảo tính minh bạch, doanh nghiệp cần xây dựng, ban hành quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ quy định/hoặc cho phép: cán bộ được phép thanh toán khoản công tác phí bằng thẻ do cá nhân là chủ thẻ và khoản chi này sau đó được Doanh nghiệp thanh toán lại cho cán bộ.

Tổng cục Thuế thống nhất với ý kiến xử lý của Cục Thuế về việc được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện Doanh nghiệp mới thành lập thực tế đáp ứng sản xuất sản phẩm trong Khu Công nghiệp và trong thời gian Công ty chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh doanh thu có điều chỉnh tăng vốn đầu tư.

Riêng đối với trường hợp Công ty thay đổi Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh do Ban quản lý các KCN cấp, tại Giấy phép có điều chỉnh phần vốn đầu tư tăng thêm từ 30 triệu USD lên 45 triệu USD và công suất đầu tư tăng từ 24.000.000 sản phẩm/năm lên 40.000.000 sản phẩm/năm, thì phần giá trị tăng thêm do điều chỉnh tăng vốn đầu tư và công suất này là hình thức đầu tư mở rộng, không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với phần lợi nhuận tăng thêm theo các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN.